

Số : 205/KN-YTDP

PHIẾU KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM

Mã số mẫu: 0100.17

Tên khách hàng : CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC BẠC LIÊU
Địa chỉ : Số 92 đường Lê Duẩn, Khóm 7, Phường 1, thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu.
Tên mẫu : NƯỚC SINH HOẠT CUỐI NGUỒN – 17/02/28/20
Tình trạng mẫu : Mẫu còn nguyên vẹn niêm phong có đóng dấu của Trung tâm Y tế Dự phòng tỉnh Bạc Liêu, ngày 28/02/2017. Trên niêm phong có chữ ký ông Trần Sà Vét – cán bộ lấy mẫu và ông Nguyễn Quốc Anh - đại diện cơ sở.
Nơi lấy mẫu : Trà Kha B, phường 8, thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu.
Ngày nhận mẫu : 28/02/2017
Người nhận mẫu : Ngô Thị Diễm Mỹ
Người gửi mẫu : Trần Sà Vét

KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM

TT	TÊN CHỈ TIÊU	PHƯƠNG PHÁP THỬ	TIÊU CHUẨN	KẾT QUẢ
01	Coliforms	ISO 9308-1:2000(E)	50 CFU /100mL	0 CFU/100 mL
02	E.Coli	ISO 9308-1:2000(E)	0 CFU /100mL	0 CFU/100 mL

Ghi chú:- Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu gửi đến Khoa Xét Nghiệm.

Kết Luận: Mẫu (0100.17) NƯỚC SINH HOẠT CUỐI NGUỒN – 17/02/28/20 có các chỉ tiêu được kiểm nghiệm đạt theo Quy chuẩn Việt Nam QCVN 02:2009/BYT do Bộ Y tế ban hành.

KHOA XÉT NGHIỆM


Thạc sĩ: *Phạm Chánh Hồng*

Bạc Liêu, ngày 07 tháng 03 năm 2017



Trần Vĩnh An

Số : 206 / KN-YTDP

PHIẾU KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM

Mã số mẫu: 0099.17

Tên khách hàng : **CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC BẠC LIÊU**
Địa chỉ : Số 92 đường Lê Duẩn, Khóm 7, Phường 1, thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu.
Tên mẫu : **NƯỚC SINH HOẠT CUỐI NGUỒN – 17/02/28/19**
Tình trạng mẫu : Mẫu còn nguyên vẹn niêm phong có đóng dấu của Trung tâm Y tế Dự phòng tỉnh Bạc Liêu, ngày 28/02/2017. Trên niêm phong có chữ ký ông Trần Sà Vét – cán bộ lấy mẫu và ông Nguyễn Quốc Anh - đại diện cơ sở.
Nơi lấy mẫu : Trà Kha A, phường 8, thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu.
Ngày nhận mẫu : 28/02/2017
Người nhận mẫu : Ngô Thị Diễm My
Người gửi mẫu : Trần Sà Vét

KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM

TT	TÊN CHỈ TIÊU	PHƯƠNG PHÁP THỬ	TIÊU CHUẨN	KẾT QUẢ
01	Coliforms	ISO 9308-1:2000(E)	50 CFU /100mL	0 CFU/100 mL
02	E.Coli	ISO 9308-1:2000(E)	0 CFU /100mL	0 CFU/100 mL

Ghi chú:- Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu gửi đến Khoa Xét Nghiệm.

Kết Luận: Mẫu (0099.17) NƯỚC SINH HOẠT CUỐI NGUỒN – 17/02/28/19 có các chỉ tiêu được kiểm nghiệm đạt theo Quy chuẩn Việt Nam QCVN 02:2009/BYT do Bộ Y tế ban hành.

KHOA XÉT NGHIỆM


Thạc sĩ: **Phạm Thanh Hồng**

Bạc Liêu, ngày 07 tháng 03 năm 2017



GIAM ĐỐC


Trần Vĩnh An

Số : 197/KN-YTDP

PHIẾU KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM

Mã số mẫu: 0079.17

Tên khách hàng : **CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC BẠC LIÊU**
Địa chỉ : Số 92 đường Lê Duẩn, Khóm 7, phường 1, thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu.
Tên mẫu : **NƯỚC SINH HOẠT CUỐI NGUỒN – 17/02/14/18**
Tình trạng mẫu : Mẫu còn nguyên vẹn niêm phong có đóng dấu của Trung tâm Y tế Dự phòng tỉnh Bạc Liêu, ngày 14/02/2017. Trên niêm phong có chữ ký ông Trần Sà Vét – cán bộ lấy mẫu và ông Nguyễn Quốc Anh - đại diện cơ sở.
Nơi lấy mẫu : Đường Đoàn Thị Điểm, phường 3, thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu.
Ngày nhận mẫu : 14/02/2017
Người nhận mẫu : Ngô Thị Diễm My
Người gửi mẫu : Trần Sà Vét

KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM

TT	TÊN CHỈ TIÊU	PHƯƠNG PHÁP THỬ	TIÊU CHUẨN	KẾT QUẢ
01	Coliforms	ISO 9308-1:2000(E)	50 CFU /100mL	0 CFU/100 mL
02	E.Coli	ISO 9308-1:2000(E)	0 CFU /100mL	0 CFU/100 mL

Ghi chú:- Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu gửi đến Khoa Xét Nghiệm.

Kết Luận: Mẫu (0079.17) NƯỚC SINH HOẠT CUỐI NGUỒN – 17/02/14/18 có các chỉ tiêu được kiểm nghiệm đạt theo Quy chuẩn Việt Nam QCVN 02:2009/BYT do Bộ Y tế ban hành.

KHOA XÉT NGHIỆM


Thạc sĩ: *Phạm Chanh Hồng*

Bạc Liêu, ngày 02 tháng 03 năm 2017


CS. Lâm Kim Liêu

Số : 196/KN-YTDP

PHIẾU KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM

Mã số mẫu: 0078.17

Tên khách hàng : **CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC BẠC LIÊU**
Địa chỉ : Số 92 đường Lê Duẩn, Khóm 7, phường 1, thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu.
Tên mẫu : **NƯỚC SINH HOẠT CUỐI NGUỒN – 17/02/14/17**
Tình trạng mẫu : Mẫu còn nguyên vẹn niêm phong có đóng dấu của Trung tâm Y tế Dự phòng tỉnh Bạc Liêu, ngày 14/02/2017. Trên niêm phong có chữ ký ông Trần Sà Vét – cán bộ lấy mẫu và ông Nguyễn Quốc Anh - đại diện cơ sở.
Nơi lấy mẫu : Phường Nhà mát, thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu.
Ngày nhận mẫu : 14/02/2017
Người nhận mẫu : Ngô Thị Diễm My
Người gửi mẫu : Trần Sà Vét

KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM

TT	TÊN CHỈ TIÊU	PHƯƠNG PHÁP THỬ	TIÊU CHUẨN	KẾT QUẢ
01	Coliforms	ISO 9308-1:2000(E)	50 CFU /100mL	0 CFU/100 mL
02	E.Coli	ISO 9308-1:2000(E)	0 CFU /100mL	0 CFU/100 mL

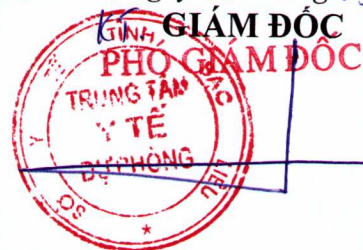
Ghi chú:- Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu gửi đến Khoa Xét Nghiệm.

Kết Luận: Mẫu (0078.17) NƯỚC SINH HOẠT CUỐI NGUỒN – 17/02/14/17 có các chỉ tiêu được kiểm nghiệm đạt theo Quy chuẩn Việt Nam QCVN 02:2009/BYT do Bộ Y tế ban hành.

KHOA XÉT NGHIỆM


Thạc sĩ: *Phạm Thanh Hồng*

Bạc Liêu, ngày 02 tháng 03 năm 2017



BS. Lâm Kim Liêu

Số : 191 / KN-YTDP

PHIẾU KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM

Mã số mẫu: 0077.17

Tên khách hàng : CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC BẠC LIÊU
Địa chỉ : Số 92 đường Lê Duẩn, Khóm 7, phường 1, thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu.
Tên mẫu : NƯỚC SINH HOẠT ĐẦU NGUỒN – 17/02/14/16
Tình trạng mẫu : Mẫu còn nguyên vẹn niêm phong có đóng dấu của Trung tâm Y tế Dự phòng tỉnh Bạc Liêu, ngày 14/02/2017. Trên niêm phong có chữ ký ông Trần Sà Vét – cán bộ lấy mẫu và ông Nguyễn Quốc Anh - đại diện cơ sở.
Nơi lấy mẫu : Nhà máy nước số 2, đường Cao Văn Lầu, phường 2, thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu.
Ngày nhận mẫu : 14/01/2017
Người nhận mẫu : Ngô Thị Diễm My
Người gửi mẫu : Trần Sà Vét

KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM

TT	TÊN CHỈ TIÊU	PHƯƠNG PHÁP THỬ	TIÊU CHUẨN	KẾT QUẢ
01	Độ màu	SMEWW 2005- 2120 C	≤ 15 CU	< 5 CU
02	Mùi	SMEWW 2005- 2150 B	Không có mùi lạ	Không có mùi lạ
03	Vị	SMEWW 2005- 2160 B	Không có vị lạ	Không có vị lạ
04	Độ đục	SMEWW 2005- 2130 B	≤ 2 NTU	0,038 NTU
05	pH	TCVN 6492:1999	6,5 – 8,5	7,25
06	Độ cứng tổng cộng	SMEWW 2005 – 2340 C	≤ 300 mg/L	252 mg/L
07	Hàm lượng Clorua	SMEWW 2005-4500-Cl ⁻ B	≤ 300 mg/L	60 mg/L
08	Chỉ số Pecmanganat	TCVN 6186:1996	≤ 2 mg/L	0,4 mg/L
09	Hàm lượng Mangan	SMEWW 2005-3500-Mn B	$\leq 0,3$ mg/L	0,01 mg/L
10	Hàm lượng Nitrite	SMEWW 2005-4500-NO ₂ ⁻ B	≤ 3 mg/L	0,57 mg/L
11	Hàm lượng Nitrate	HACH 8039	≤ 50 mg/L	2,6 mg/L
12	Hàm lượng Sulphat	US-EPA 1997-375.4	≤ 250 mg/L	60,2 mg/L

Mã số mẫu: 0077.17

13	Hàm lượng Sắt tổng số	APHA 4500 – Fe - B	$\leq 0,3$ mg/L	0,081 mg/L
14	Hàm lượng Clor dư	HACH 8031	0,3 – 0,5 mg/L	0,31 mg/L
15	Coliforms	ISO 9308-1:2000(E)	0 CFU/100 mL	0 CFU/100 mL
16	E.Coli	ISO 9308-1:2000(E)	0 CFU/100 mL	0 CFU/100 mL

Ghi chú:- Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu gửi đến Khoa Xét Nghiệm.

Kết Luận: Mẫu (0077.17) NƯỚC SINH HOẠT ĐẦU NGUỒN – 17/02/14/16 có các chỉ tiêu được kiểm nghiệm đạt theo Quy chuẩn Việt Nam QCVN 01:2009/BYT do Bộ Y tế ban hành.

KHOA XÉT NGHIỆM


Thạc sĩ: *Phạm Chanh Hồng*

Bạc Liêu, ngày 02 tháng 03 năm 2017



BS. Lâm Kim Liêu

Số : 190 / KN-YTDP

PHIẾU KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM

Mã số mẫu: 0076.17

Tên khách hàng : **CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC BẠC LIÊU**
Địa chỉ : Số 92 đường Lê Duẩn, Khóm 7, Phường 1, thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu.
Tên mẫu : **NƯỚC SINH HOẠT ĐẦU NGUỒN – 17/02/14/15**
Tình trạng mẫu : Mẫu còn nguyên vẹn niêm phong có đóng dấu của Trung tâm Y tế Dự phòng tỉnh Bạc Liêu, ngày 14/02/2017. Trên niêm phong có chữ ký ông Trần Sà Vét – cán bộ lấy mẫu và ông Nguyễn Quốc Anh - đại diện cơ sở.
Nơi lấy mẫu : Nhà máy nước số 1, đường Lê Duẩn, phường 1, thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu.
Ngày nhận mẫu : 14/02/2017
Người nhận mẫu : Ngô Thị Diễm My
Người gửi mẫu : Trần Sà Vét

KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM

TT	TÊN CHỈ TIÊU	PHƯƠNG PHÁP THỬ	TIÊU CHUẨN	KẾT QUẢ
01	Độ màu	SMEWW 2005- 2120 C	≤ 15 CU	< 5 CU
02	Mùi	SMEWW 2005- 2150 B	Không có mùi lạ	Không có mùi lạ
03	Vị	SMEWW 2005- 2160 B	Không có vị lạ	Không có vị lạ
04	Độ đục	SMEWW 2005- 2130 B	≤ 2 NTU	0,037 NTU
05	pH	TCVN 6492:1999	6,5 – 8,5	7,20
06	Độ cứng tổng cộng	SMEWW 2005 – 2340 C	≤ 300 mg/L	348 mg/L
07	Hàm lượng Clorua	SMEWW 2005-4500-Cl ⁻ B	≤ 300 mg/L	106 mg/L
08	Chỉ số Pecmanganat	TCVN 6186:1996	≤ 2 mg/L	0,8 mg/L
09	Hàm lượng Mangan	SMEWW 2005-3500-Mn B	$\leq 0,3$ mg/L	0,01 mg/L
10	Hàm lượng Nitrite	SMEWW 2005-4500-NO ₂ ⁻ B	≤ 3 mg/L	0,01 mg/L
11	Hàm lượng Nitrate	HACH 8039	≤ 50 mg/L	2,2 mg/L
12	Hàm lượng Sulphat	US-EPA 1997-375.4	≤ 250 mg/L	95,2 mg/L

Mã số mẫu: 0076.17

13	Hàm lượng Sắt tổng số	APHA 4500 – Fe - B	≤ 0,3 mg/L	0,011 mg/L
14	Hàm lượng Clor dư	HACH 8031	0,3 – 0,5 mg/L	0,35 mg/L
15	Coliforms	ISO 9308-1:2000(E)	0 CFU/100 mL	0 CFU/100 mL
16	E.Coli	ISO 9308-1:2000(E)	0 CFU/100 mL	0 CFU/100 mL

Ghi chú:- Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu gửi đến Khoa Xét Nghiệm.

Kết Luận: Mẫu (0076.17) NƯỚC SINH HOẠT ĐẦU NGUỒN – 17/02/14/15 có chỉ tiêu Độ cứng tổng cộng được kiểm nghiệm không đạt theo Quy chuẩn Việt Nam QCVN 01:2009/BYT do Bộ Y tế ban hành.

KHOA XÉT NGHIỆM


Thạc sĩ: *Phạm Chanh Hồng*

Bạc Liêu, ngày 02 tháng 03 năm 2017



BS. Lâm Kim Liêu

Số : 195 / KN-YTDP

PHIẾU KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM

Mã số mẫu: 0066.17

Tên khách hàng : **CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC BẠC LIÊU**
Địa chỉ : Số 92 đường Lê Duẩn, Khóm 7, phường 1, thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu.
Tên mẫu : **NƯỚC SINH HOẠT CUỐI NGUỒN – 17/02/08/14**
Tình trạng mẫu : Mẫu còn nguyên vẹn niêm phong có đóng dấu của Trung tâm Y tế Dự phòng tỉnh Bạc Liêu, ngày 08/02/2017. Trên niêm phong có chữ ký ông Trần Sà Vét – cán bộ lấy mẫu và ông Nguyễn Quốc Anh - đại diện cơ sở.
Nơi lấy mẫu : Siêu thị Điện máy, phường 7, thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu.
Ngày nhận mẫu : 08/02/2017
Người nhận mẫu : Ngô Thị Diễm My
Người gửi mẫu : Trần Sà Vét

KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM

TT	TÊN CHỈ TIÊU	PHƯƠNG PHÁP THỬ	TIÊU CHUẨN	KẾT QUẢ
01	Coliforms	ISO 9308-1:2000(E)	50 CFU /100mL	0 CFU/100 mL
02	E.Coli	ISO 9308-1:2000(E)	0 CFU /100mL	0 CFU/100 mL

Ghi chú:- Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu gửi đến Khoa Xét Nghiệm.

Kết Luận: Mẫu (0066.17) NƯỚC SINH HOẠT CUỐI NGUỒN – 17/02/08/14 có các chỉ tiêu được kiểm nghiệm đạt theo Quy chuẩn Việt Nam QCVN 02:2009/BYT do Bộ Y tế ban hành.

KHOA XÉT NGHIỆM


Thạc sĩ: *Phạm Thanh Hồng*

Bạc Liêu, ngày 02 tháng 03 năm 2017



TS. Lâm Kim Liê

Số : 194/ KN-YTDP

PHIẾU KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM
Mã số mẫu: 0065.17

Tên khách hàng : **CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC BẠC LIÊU**
Địa chỉ : Số 92 đường Lê Duẩn, Khóm 7, phường 1, thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu.
Tên mẫu : **NƯỚC SINH HOẠT CUỐI NGUỒN – 17/02/08/13**
Tình trạng mẫu : Mẫu còn nguyên vẹn niêm phong có đóng dấu của Trung tâm Y tế Dự phòng tỉnh Bạc Liêu, ngày 08/02/2017. Trên niêm phong có chữ ký ông Trần Sà Vét – cán bộ lấy mẫu và ông Nguyễn Quốc Anh - đại diện cơ sở.
Nơi lấy mẫu : Đường Cầu kè, phường 1, thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu.
Ngày nhận mẫu : 08/02/2017
Người nhận mẫu : Ngô Thị Diễm My
Người gửi mẫu : Trần Sà Vét

KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM

TT	TÊN CHỈ TIÊU	PHƯƠNG PHÁP THỬ	TIÊU CHUẨN	KẾT QUẢ
01	Coliforms	ISO 9308-1:2000(E)	50 CFU /100mL	0 CFU/100 mL
02	E.Coli	ISO 9308-1:2000(E)	0 CFU /100mL	0 CFU/100 mL

Ghi chú:- Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu gửi đến Khoa Xét Nghiệm.

Kết Luận: Mẫu (0065.17) NƯỚC SINH HOẠT CUỐI NGUỒN – 17/02/08/13 có các chỉ tiêu được kiểm nghiệm đạt theo Quy chuẩn Việt Nam QCVN 02:2009/BYT do Bộ Y tế ban hành.

KHOA XÉT NGHIỆM


Thạc sĩ: *Phạm Chanh Hồng*

Bạc Liêu, ngày 02 tháng 03 năm 2017



S. Lâm Kim Liêu

Số : 193/KN-YTDP

PHIẾU KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM

Mã số mẫu: 0064.17

Tên khách hàng : CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC BẠC LIÊU
Địa chỉ : Số 92 đường Lê Duẩn, Khóm 7, phường 1, thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu.
Tên mẫu : NƯỚC SINH HOẠT CUỐI NGUỒN – 17/02/08/12
Tình trạng mẫu : Mẫu còn nguyên vẹn niêm phong có đóng dấu của Trung tâm Y tế Dự phòng tỉnh Bạc Liêu, ngày 08/02/2017. Trên niêm phong có chữ ký ông Trần Sà Vét – cán bộ lấy mẫu và ông Nguyễn Quốc Anh - đại diện cơ sở.
Nơi lấy mẫu : Đường tỉnh lộ 38, phường 5, thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu.
Ngày nhận mẫu : 08/02/2017
Người nhận mẫu : Ngô Thị Diễm Mỹ
Người gửi mẫu : Trần Sà Vét

KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM

TT	TÊN CHỈ TIÊU	PHƯƠNG PHÁP THỬ	TIÊU CHUẨN	KẾT QUẢ
01	Coliforms	ISO 9308-1:2000(E)	50 CFU /100mL	0 CFU/100 mL
02	E.Coli	ISO 9308-1:2000(E)	0 CFU /100mL	0 CFU/100 mL

Ghi chú:- Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu gửi đến Khoa Xét Nghiệm.

Kết Luận: Mẫu (0064.17) NƯỚC SINH HOẠT CUỐI NGUỒN – 17/02/08/12 có các chỉ tiêu được kiểm nghiệm đạt theo Quy chuẩn Việt Nam QCVN 02:2009/BYT do Bộ Y tế ban hành.

KHOA XÉT NGHIỆM



Thạc sĩ: *Phạm Thanh Hồng*

Bạc Liêu, ngày 02 tháng 03 năm 2017



BS. Lâm Kim Liêu

Số : 192/KN-YTDP

PHIẾU KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM

Mã số mẫu: 0063.17

Tên khách hàng : **CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC BẠC LIÊU**
Địa chỉ : Số 92 đường Lê Duẩn, Khóm 7, phường 1, thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu.
Tên mẫu : **NƯỚC SINH HOẠT CUỐI NGUỒN – 17/02/08/11**
Tình trạng mẫu : Mẫu còn nguyên vẹn niêm phong có đóng dấu của Trung tâm Y tế Dự phòng tỉnh Bạc Liêu, ngày 08/02/2017. Trên niêm phong có chữ ký ông Trần Sà Vét – cán bộ lấy mẫu và ông Nguyễn Quốc Anh - đại diện cơ sở.
Nơi lấy mẫu : Khu Tập thể Công an phường 1, thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu.
Ngày nhận mẫu : 08/02/2017
Người nhận mẫu : Ngô Thị Diễm My
Người gửi mẫu : Trần Sà Vét

KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM

TT	TÊN CHỈ TIÊU	PHƯƠNG PHÁP THỬ	TIÊU CHUẨN	KẾT QUẢ
01	Coliforms	ISO 9308-1:2000(E)	50 CFU /100mL	0 CFU/100 mL
02	E.Coli	ISO 9308-1:2000(E)	0 CFU /100mL	0 CFU/100 mL

Ghi chú:- Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu gửi đến Khoa Xét Nghiệm.

Kết Luận: Mẫu (0063.17) NƯỚC SINH HOẠT CUỐI NGUỒN – 17/02/08/11 có các chỉ tiêu được kiểm nghiệm đạt theo Quy chuẩn Việt Nam QCVN 02:2009/BYT do Bộ Y tế ban hành.

KHOA XÉT NGHIỆM


Thạc sĩ: **Phạm Thanh Hồng**

Bạc Liêu, ngày 02 tháng 03 năm 2017


GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

BS. **Lâm Kim Liên**